

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2011

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN SÔNG ĐÀ NĂM 2011

Công ty cổ phần kỹ thuật điện Sông Đà

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5-Trung tâm thương mại Hà Đông, số 8 - Quang Trung - Hà Đông - Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0102174012

Do: Phòng đăng ký kinh doanh số 3 - Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 14/02/2007; đăng ký thay đổi lần 6 ngày 01/04/2011

Số điện thoại: 04.33553932

Fax: 04.33553931

- 1. Thời gian tổ chức Đại hội:** 8 giờ 15 phút thứ 4, ngày 20 tháng 04 năm 2011
- 2. Địa điểm tổ chức:** Tầng 3- Hội trường nhà văn hoá Công đoàn Hà Nội, số 3-Chu Văn An, Hà Đông, Hà Nội.
- 3. Chương trình và nội dung Đại hội:**

TT	NỘI DUNG
1	Diễn văn khai mạc, tuyên bố lý do
2	Báo cáo kết quả kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông và tình hình cổ đông đi dự Đại hội
3	Thông qua quy chế làm việc và chương trình Đại hội
4	Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết của Đại Hội
5	Báo cáo hoạt động của HĐQT và kết quả SXKD 2010, Hoạt động HĐQT và KH SXKD 2011, Kế hoạch đầu tư năm 2011; Thực hiện thù lao HĐQT 2010 và KH thù lao HĐQT 2011 và một số vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông năm 2011.
6	Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc kiểm soát hoạt động của Công ty năm 2010. KH hoạt động Ban Kiểm soát năm 2011.
7	Báo cáo kết quả kiểm toán năm tài chính 2010. Báo cáo, thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức 2010. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2011.
8	Xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc Chủ tịch kiêm T.Giám đốc hay không được kiêm nhiệm T.Giám đốc Công ty.
9	Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT và 01 thành viên ban kiểm soát.
10	Xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc sửa đổi, bổ sung điều lệ (Vốn, Ngành nghề, Tổ chức ...)
11	Ý kiến của các cổ đông, thảo luận và trả lời các ý kiến của cổ đông.

11	Đại hội biểu quyết về các chỉ tiêu kế hoạch và các vấn đề khác.
12	Thông qua việc bầu Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty tại Đại hội
13	Thư ký Đại hội thông qua biên bản, nghị quyết của Đại hội
14	Tuyên bố bế mạc đại hội.

4. Tổng số cổ đông được mời dự Đại hội: Gồm 05 cổ đông là pháp nhân và 279 cổ đông thể nhân tương ứng 1.715.092 cổ phần (có danh sách kèm theo), trong đó:

- Số lượng cổ đông có mặt tham dự Đại hội nắm giữ 1.381.346 cổ phần, chiếm 78,88% tổng số cổ phần phổ thông được quyền biểu quyết.

5. Chủ tọa đại hội: 03 người.

- Ông Võ Khánh - Chủ tịch HĐQT - TGD công ty
- Ông Nguyễn Mạnh Hà - UV Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Văn Hải - UV Hội đồng quản trị

6. Thư ký đại hội: 01 người

- Ông Bùi Cao Nhuận - TK HĐQT - Phòng KTKH Công ty

7. Chương trình làm việc đại hội:

7.1. Báo cáo thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ của Hội đồng quản trị

7.2. Kết quả SXKD năm 2010 của Công ty với một số chỉ tiêu chính như sau:

- a) Tổng giá trị sản xuất kinh doanh : 64.727.595.989 đồng.
- b) Doanh số bán hàng: 65.744.850.675 đồng.
- c) Lợi nhuận trước thuế: 5.280.183.000 đồng.
- d) Nộp ngân sách nhà nước 5.197.910.000 đồng.
- e) Thu nhập bình quân của CBCNV : 4.515.000 đồng/người/ tháng.
- f) Giá trị đầu tư : 393.880.000 đồng.

7.3. Kế hoạch SXKD năm 2011 của Công ty với một số chỉ tiêu chính như sau:

- g) Tổng giá trị sản xuất kinh doanh : 70.748.628.000 đồng.
- h) Doanh số bán hàng: 70.585.176.000 đồng.
- i) Lợi nhuận trước thuế: 5.445.017.000 đồng.
- j) Nộp ngân sách nhà nước 5.489.000.000 đồng.
- k) Thu nhập bình quân của CB CNV : 4.700.000 đồng/người/ tháng.
- l) Tỷ suất lợi nhuận/doanh số bán hàng: 7,71 %.
- m) Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ: 23,3 %.
- n) Tỷ suất cổ tức dự kiến: từ 12% đến 14%.
- o) Giá trị đầu tư:

- * Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất: 573.964.000 đồng.
- * Đầu tư trụ sở Công ty 6.560.000.000 đồng.
- * Đầu tư tài chính (mua cổ phần): 7.500.000.000 đồng.

7.4. Kế hoạch đầu tư năm 2011 của Công ty với một số nội dung chính như sau:

* Đầu tư Dự án nâng cao năng lực thi công và quản lý điều hành năm 2011 với giá trị 573 triệu đồng .

- * Đầu tư Dự án đầu tư trụ sở Công ty với tổng vốn đầu tư là 6,5 tỷ đồng.
- * Đầu tư tài chính mua cổ phần của Công ty CP đầu tư và phát triển điện Tây Bắc là 7,5 tỷ đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo tổ chức thực hiện các công việc tiếp theo của 03 dự án là Dự án nâng cao năng lực sản xuất năm 2011, Dự án đầu tư trụ sở Công ty và đầu tư mua cổ phần của Công ty CP đầu tư và phát triển điện Tây Bắc.

7.5. Kế hoạch sửa chữa lớn năm 2011 là: 230 triệu đồng.

7.6. Thù lao thành viên HĐQT, BKS và thư ký:

- Chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, thư ký hội đồng quản trị năm 2010 tổng cộng là 288.000.000 đồng, trong đó
 - + Chi thù lao cho Hội đồng quản trị : 198.000.000 đ
 - + Chi thù lao ban kiểm soát : 72.000.000 đ
 - + Chi thư ký HĐQT : 18.000.000 đ
- Phương án chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký năm 2011 với mức cao nhất như sau:
 - * Chủ tịch HĐQT : 4.000.000 đồng/ tháng
 - * Thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/ tháng
 - * Trưởng ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/ tháng
 - * Thành viên BKS và thư ký : 2.000.000 đồng/ tháng

Theo 02 tiêu chí là lợi nhuận và khấu hao hoàn thành trên 100%.

7.7. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát (có báo cáo chi tiết kèm theo)

7.8. Phương án phân phối lợi nhuận và phân chia cổ tức năm 2010; lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2011:

* Lợi nhuận sau thuế:	3.960.136.999 đồng
a) Chi thù lao HĐQT Công ty:	288.000.000 đồng
b) Trích lập các quỹ:	1.570.826.599 đồng
- Quỹ đầu tư phát triển:	1.095.610.159 đồng
- Quỹ dự phòng tài chính:	198.006.850 đồng
- Quỹ khen thưởng phúc lợi:	277.209.590 đồng
c) Lợi nhuận chia cổ tức:	2.101.310.400 đồng
d) Tỷ lệ chi trả cổ tức:	12%/năm
e) Hình thức chi trả:	Tiền mặt
f) Thời gian chi trả cổ tức:	Quý III/2011

* Đơn vị kiểm toán: ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT và BKS lựa chọn đơn vị kiểm toán 2011 trong số các đơn vị được UBCK NN chấp thuận.

7.9. Báo cáo tài chính năm 2010 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- * Tình hình tài chính:
 - Tài sản ngắn hạn: 64.818.377.333 đồng.
 - Tài sản dài hạn : 7.052.854.895 đồng.
 - Nợ phải trả: 47.196.035.560 đồng.

- Vốn Chủ sở hữu: 24.675.196.668 đồng.
- * Kết quả kinh doanh:
- Tổng doanh thu: 60.362.040.831 đồng.
- Tổng lãi: 5.280.182.665 đồng.
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 3.960.136.999 đồng.
- * Các chỉ tiêu khác:
- Tỷ suất lợi nhuận /doanh thu : 6,6 %.
- Tỷ suất lợi nhuận /Vốn điều lệ: 22,6 %.

7.10. Kiện toàn hội đồng quản trị:

Đại hội nhất trí bầu ông **Nguyễn Văn Sơn** đại diện cổ phần của Công ty CP Sông Đà 11 vào làm thành viên HĐQT Công ty (thay ông **Nguyễn Đăng Bí** - do thay đổi người nắm giữ phần vốn góp của Công ty CP Sông Đà 11).

7.11. Kiện toàn ban kiểm soát:

Đại hội nhất trí bầu bổ sung ông **Nguyễn Minh Quang** đại diện cổ phần của Công ty CP Sông Đà 11 vào làm thành viên BKS Công ty (thay ông **Vũ Văn Huy** - do thay đổi người nắm giữ phần vốn góp của Công ty CP Sông Đà 11).

8. Thông qua việc sửa đổi điều lệ Công ty:

- Sửa đổi nội dung mục 3 Điều 2: bỏ cụm từ (xúc tiến) và thêm Website: www.seec.vnn.vn.

- Bổ sung vào cuối mục 1 Điều 3 nội dung:

- + Bổ sung ngành nghề sản xuất kinh doanh

- + Bổ sung thêm một gạch đầu dòng: - Kinh doanh các ngành nghề mà pháp luật không cấm.

- Sửa đổi mục 1 Điều 5: Tăng vốn điều lệ từ 15.095.650.000 đồng lên 17.510.920.000 đồng.

- Bổ sung vào mục 2 Điều 14: Khoản (q) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét quyết định bổ sung ngành nghề sản xuất kinh doanh phù hợp với từng thời kỳ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Bỏ cụm từ “Sáng lập” trong mục 2 Điều 24

9. Biểu quyết thông qua của đại hội:

Đại hội đã thảo luận và cùng đi đến thống nhất thông qua Biên bản của Đại hội đồng thường niên năm 2011 Công ty cổ phần kỹ thuật điện Sông Đà với những nội dung sau:

Tổng số cổ phiếu tham gia biểu quyết tại Đại Hội là 1.381.346 cổ phần = 78,88 % vốn điều lệ:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 bằng 1.381.346/1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 100 %.
2. Thông qua phương hướng nhiệm vụ năm 2011 bằng 1.381.346/1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 100 %.
3. Thông qua kế hoạch đầu tư nâng cao năng lực sản xuất năm 2011: bằng 1.381.346/1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 100 %.

4. Thông qua kế hoạch đầu tư trụ sở Công ty: bằng 1.381.346/1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 100 %.
5. Thông qua kế hoạch góp vốn vào Công ty CP đầu tư và phát triển điện Tây Bắc: bằng 1.381.346/1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 100 %.
6. Thông qua việc chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS, thư ký năm 2010 và phương án chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS, thư ký năm 2011 bằng 1.381.346/1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 100%.
7. Thông qua báo cáo công khai tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2010, bằng 1.381.346/1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ : 100%.
8. Thông qua việc sửa đổi điều lệ: sửa đổi một số nội dung điều lệ bằng 1.381.346 /1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 100%.
9. Thông qua việc uỷ quyền cho HĐQT và BKS công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011 : Bằng 1.381.346/1.381.346 cổ phiếu biểu quyết đạt tỷ lệ 100%.
10. Không thông qua việc Chủ tịch được kiêm nhiệm T.Giám đốc: bằng 910.360/1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 67,90%.
11. Đại hội nhất trí bầu ông **Nguyễn Văn Sơn** đại diện người nắm giữ phần vốn góp của Công ty CP Sông Đà 11 vào làm thành viên HĐQT Công ty (thay ông **Nguyễn Đăng Bí**) bằng 936.935/1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 67,83 %
12. Đại hội nhất trí bầu ông **Nguyễn Minh Quang** đại diện người nắm giữ phần vốn góp của Công ty CP Sông Đà 11 vào làm thành viên BKS Công ty (thay ông **Vũ Văn Huy**) bằng 934.035/1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 67,62 %
13. Thông qua việc bầu Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty tại Đại hội bằng 1.381.346/1.381.346 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 100 %
14. Đại hội nhất trí bầu Ông **Nguyễn Văn Sơn** là Chủ tịch hội đồng quản trị Công ty tại Đại hội bằng 902.588/1.370.848 cổ phần biểu quyết đạt tỷ lệ 65,84 %.

Đại hội kết thúc vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 20 tháng 04 năm 2011.

TM BAN THƯ KÝ



Bùi Cao Nhuận

TM ĐOÀN CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn